

Số: 522 /BC-UBND

Đức Phổ, ngày 23 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Rà soát thực trạng và nhu cầu triển khai đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường Đức Phổ

Thực hiện Công văn số 5139/SGDDT-GDMNTH ngày 17/10/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc rà soát thực trạng và nhu cầu triển khai đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở giáo dục mầm;

UBND phường Đức Phổ báo cáo kết quả rà soát thực trạng, nhu cầu và đề xuất lộ trình triển khai đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG TRIỂN KHAI

1. Thực trạng các cơ sở giáo dục mầm non

- Tính đến tháng 9/2026, trên địa bàn phường Đức Phổ có 03 trường mầm non, trong đó: 02 trường mầm non công lập và 01 trường mầm non tư thục.

- Có 02/03 trường mầm non đã tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh, đạt tỷ lệ 66,7%; còn 01/03 trường chưa tổ chức, chiếm tỷ lệ 33,3%.

- Việc tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh tại các trường mầm non được rà soát trên cơ sở điều kiện thực tế về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu và nhu cầu của cha mẹ trẻ.

2. Thực trạng đội ngũ giáo viên

- Tổng số giáo viên tại các trường mầm non trên địa bàn phường là 124 người. Qua rà soát, chưa có giáo viên đáp ứng tiêu chí về trình độ tiếng Anh bậc 4 (B2) trở lên hoặc tương đương theo yêu cầu rà soát, với số lượng 0/124 giáo viên, đạt tỷ lệ 0%.

- Đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non. Tuy nhiên, năng lực ngoại ngữ của đội ngũ giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu phát triển môi trường giáo dục có sử dụng tiếng Anh theo định hướng của Đề án. Do đó, cần tiếp tục đánh giá trình độ ngoại ngữ, năng lực chuyên môn và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của từng giáo viên; trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ theo từng giai đoạn, phù hợp với yêu cầu triển khai, điều kiện thực tế của các cơ sở giáo dục mầm non và lộ trình thực hiện đến năm 2045.

3. Thực trạng trẻ em mẫu giáo

- Tổng số trẻ em mẫu giáo tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường là 969 trẻ. Trong đó, số trẻ đã tham gia làm quen với tiếng Anh là 372/969 trẻ, đạt tỷ lệ 38,4%; số trẻ chưa tham gia làm quen với tiếng Anh là 597/969 trẻ, chiếm tỷ lệ 61,6%.

- Việc tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh cần bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, khả năng tiếp nhận ngôn ngữ của trẻ mẫu giáo; chú trọng hình thức học thông qua vui chơi, giao tiếp, trải nghiệm và các hoạt động giáo dục phù hợp với độ tuổi, không gây áp lực cho trẻ, đồng thời bảo đảm thực hiện đầy đủ mục tiêu của Chương trình giáo dục mầm non.

II. NHU CẦU VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Mục đích

Từng bước chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường Đức Phổ; tạo môi trường cho trẻ được tiếp cận tiếng Anh phù hợp với độ tuổi, góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp và khả năng hội nhập trong tương lai.

2. Định hướng và lộ trình thực hiện

Căn cứ kết quả rà soát thực trạng, nhu cầu đăng ký của các cơ sở giáo dục mầm non và điều kiện thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu và kinh phí, các đơn vị chủ động đề xuất lộ trình triển khai phù hợp với khả năng thực hiện; bảo đảm tính thiết thực, khả thi, đáp ứng nhu cầu và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

2.1. Giai đoạn 2026 – 2030

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu và nhu cầu triển khai tại các cơ sở giáo dục mầm non; trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, xác định nhu cầu đầu tư và đề xuất huy động, bố trí các nguồn lực phù hợp.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục mầm non có đủ điều kiện từng bước xây dựng môi trường giáo dục tạo cơ hội cho trẻ làm quen, tiếp xúc với tiếng Anh thông qua các hoạt động vui chơi, giao tiếp và trải nghiệm phù hợp với độ tuổi. định hiện hành.

- Chỉ tiêu: Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn triển khai tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh.

2.2. Giai đoạn 2031 – 2035

- Tiếp tục nâng cao năng lực ngoại ngữ và năng lực tổ chức hoạt động giáo dục của đội ngũ giáo viên; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu và môi trường giáo dục hỗ trợ trẻ tiếp cận tiếng Anh.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2026 – 2030, xác định những thuận lợi, khó khăn và các điều kiện cần bổ sung để điều chỉnh lộ trình;

từng bước mở rộng phạm vi triển khai tại các cơ sở giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu theo quy định.

2.3. Giai đoạn 2036 - 2040

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng các điều kiện bảo đảm triển khai, chú trọng phát triển đội ngũ giáo viên, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và học liệu phục vụ hoạt động giáo dục tiếng Anh.

2.4. Giai đoạn 2041 - 2045

- Tiếp tục hoàn thiện các điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu và môi trường giáo dục; duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng triển khai theo mục tiêu, định hướng của Đề án, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Chỉ tiêu dự kiến đến năm 2045: Phần đầu có 02/03 cơ sở giáo dục mầm non triển khai thực hiện theo mức độ 1, đạt tỷ lệ 66,7%, bảo đảm đáp ứng các tiêu chí, điều kiện theo quy định và hướng dẫn hiện hành.

(Chi tiết có Phụ lục 1 kèm theo)

3. Nhu cầu đầu tư và các điều kiện bảo đảm

3.1. Nhu cầu về đội ngũ giáo viên

- Tiếp tục rà soát trình độ ngoại ngữ, năng lực chuyên môn và nhu cầu bồi dưỡng của đội ngũ giáo viên; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ tiếng Anh, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục và kỹ năng sử dụng tiếng Anh phù hợp với trẻ mầm non.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền quan tâm tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn; hỗ trợ đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu triển khai theo từng giai đoạn.

- Nhu cầu cụ thể: Dự kiến bồi dưỡng 22 giáo viên nhằm nâng cao trình độ ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu về năng lực tiếng Anh theo lộ trình triển khai Đề án.

(Chi tiết có Phụ lục 2 kèm theo)

3.2. Nhu cầu về học liệu, tài nguyên số

Rà soát, bổ sung tài liệu hướng dẫn, tranh ảnh, truyện, đồ dùng, đồ chơi, học liệu nghe nhìn và tài nguyên số phục vụ hoạt động làm quen với tiếng Anh; lựa chọn học liệu phù hợp với độ tuổi, mục tiêu giáo dục và điều kiện thực tế của cơ sở.

3.3. Nhu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và công nghệ

- Rà soát hiện trạng phòng học, thiết bị nghe nhìn, máy tính, kết nối internet và các điều kiện hỗ trợ tổ chức hoạt động giáo dục; xác định nhu cầu sửa chữa, bổ sung, nâng cấp theo mức độ ưu tiên.

- Từng bước tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và các công cụ hỗ trợ dạy học phù hợp; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em.

(Chi tiết có phụ lục 2 kèm theo)

3.4. Nhu cầu kinh phí và nguồn lực thực hiện

- Trên cơ sở nhu cầu do các cơ sở giáo dục đề xuất, UBND phường tổng hợp nhu cầu kinh phí theo từng nhiệm vụ, nội dung đầu tư và từng giai đoạn.

- Nguồn kinh phí dự kiến gồm ngân sách nhà nước theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Việc bố trí, sử dụng kinh phí phải căn cứ nhiệm vụ được giao, khả năng cân đối nguồn lực, quy định hiện hành và quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Tổng nhu cầu kinh phí dự kiến: 1.873.000 đồng, trong đó:

+ Giai đoạn 2026 – 2030: 0 đồng.

+ Giai đoạn 2031 – 2035: 0 đồng.

+ Giai đoạn 2036 – 2040: 908.000.000 đồng.

+ Giai đoạn 2041 – 2045: 965.000.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 3 kèm theo)

Trên đây là Báo cáo rà soát thực trạng và nhu cầu triển khai đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường Đức Phổ, UBND phường Đức Phổ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh;
- CT, PCT (v/x) UBND phường;
- Phòng Văn hóa - xã hội;
- Văn phòng: Phó Chánh, CVVP;
- Lưu: VT, VHXH_{Hiệp}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải